

THU HÚT VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC KH&CN NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

TS TRẦN ĐẮC HIẾN

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ KH&CN

Trong nhiều văn bản, Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định: cộng đồng trí thức người Việt Nam ở nước ngoài là một bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam, là cầu nối quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam với các nước, nguồn nhân lực có vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Thế nhưng phải thừa nhận rằng, trong thời gian qua, sự gắn kết giữa lực lượng này với trong nước cũng như việc thu hút nguồn lực trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp cho đất nước còn chưa tương xứng với tiềm năng to lớn của lực lượng này. Để thu hút và phát huy hơn nữa nguồn lực này - theo tác giả - cần thực hiện các chính sách đồng bộ, khả thi đối với từng nhóm đối tượng, lĩnh vực cụ thể.

Trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài - nguồn nhân lực quan trọng trong xây dựng và phát triển đất nước

Từ trước đến nay, đội ngũ trí thức người Việt Nam ở nước ngoài luôn được Đảng và Nhà nước xem là một nguồn lực quan trọng góp phần tích cực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Điều này được thể hiện rõ trong những văn bản quan trọng của Đảng như: Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26.3.2004 của Bộ Chính trị khẳng định: “Người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam, là nhân tố quan trọng góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa nước ta với các nước”, và “công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài là trách



niệm của toàn bộ hệ thống chính trị và của toàn dân”. Trong nhiều văn kiện đại hội của Đảng đã khẳng định: đồng bào định cư ở nước ngoài là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực của

cộng đồng dân tộc Việt Nam, cần có những chính sách tạo điều kiện thuận lợi để kiều bào về thăm quê hương, mở mang các hoạt động văn hóa, giáo dục và đào tạo, KH&CN, sản xuất, kinh



doanh, góp phần thiết thực xây dựng đất nước...

Việc củng cố và phát huy vai trò quan trọng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt là lực lượng doanh nhân, trí thức kiều bào đối với đất nước là một đòi hỏi cấp thiết hiện nay. Đây là chủ trương đúng đắn bởi tiềm lực kinh tế, trí thức trong giới doanh nhân, trí thức kiều bào còn rất lớn. Kết luận số 86-KL/TW ngày 24.1.2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đã đưa ra nhiều chủ trương và giải pháp quan trọng để thu hút nhân tài cho đất nước; đề ra mục tiêu đến năm 2020 thu hút được ít nhất 1.000 sinh viên tốt nghiệp xuất sắc và cán bộ khoa học trẻ (tiến sỹ khoa học không quá 35 tuổi, tiến sỹ không quá 32 tuổi, thạc sỹ không quá 28 tuổi...) vào làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp nhà nước.

Trong nhiều văn bản của Chính phủ như: Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15.3.2010 quy định về tuyển dụng, sử dụng và

quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12.4.2012 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức có quy định về tuyển dụng đặc cách không qua thi tuyển vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đối với những người tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, xuất sắc ở trong nước và nước ngoài. Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22.9.2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam đã giao nhiệm vụ cho Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan xác định các lĩnh vực KH&CN ưu tiên, trọng điểm trong từng thời kỳ cần thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam; cung cấp thông tin, tư vấn về định hướng, lĩnh vực KH&CN ưu tiên phát triển tại Việt Nam và các tổ chức, cơ sở KH&CN có nhu cầu và tiềm năng hợp tác cho người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài.

Ở cấp Bộ, Dự án Đẩy mạnh

đổi mới sáng tạo thông qua nghiên cứu khoa học và công nghệ (FIRST) do Bộ KH&CN chủ trì dự kiến xây dựng và thí điểm chính sách thu hút các chuyên gia giỏi nước ngoài, nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc thông qua Mạng trí thức KH&CN. Nếu thành công, đây sẽ là bước ngoặt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động KH&CN của Việt Nam, phục vụ thiết thực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước...

Như vậy có thể thấy, đến nay các chủ trương, chính sách thu hút, trọng dụng chuyên gia KH&CN đã được ban hành khá nhiều, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với đội ngũ trí thức KH&CN nói chung, trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài nói riêng cống hiến sức sáng tạo cho sự phát triển đất nước. Tuy nhiên, nhìn tổng thể những chính sách này vẫn chưa đủ mạnh, chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút các nhà khoa học trình độ cao, có uy tín ở nước ngoài về Việt Nam hoạt động KH&CN.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc thu hút trí thức KH&CN giỏi về nước làm việc không phải là việc đơn giản. Kinh nghiệm thực tiễn của một số nước trên thế giới như Trung Quốc, Ấn Độ cho thấy đây là vấn đề phức tạp và khó khăn, phần lớn các nỗ lực đều thất bại, mà nguyên nhân chủ yếu là khoảng cách cũng như sự khác biệt về điều kiện làm việc, thu nhập, môi trường học thuật. Không ít trường hợp về nước làm việc một thời gian rồi phải quay trở lại nước ngoài vì môi trường, điều kiện làm việc trong nước

không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu.

Đối với Việt Nam, việc thu hút trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc những năm qua bước đầu đạt một số kết quả. Thống kê của các cơ quan chức năng cho thấy, mỗi năm có khoảng trên 200 lượt trí thức kiều bào từ các nước phát triển như Mỹ, Pháp, Nhật Bản, Australia... được mời về làm việc với các bộ/ngành, địa phương, các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp. Đã có một số lĩnh vực hợp tác nghiên cứu hiệu quả như: tin học và ứng dụng tin học, điện tử, viễn thông, y học, vật liệu composit, xây dựng, chế biến và bảo quản thực phẩm, giống cây trồng, xử lý chất thải công nghiệp... Tuy nhiên, về tổng thể thì việc thu hút và sử dụng trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc còn nhiều bất cập, gặp không ít rào cản do các nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan, điển hình là hệ thống chính sách về ưu đãi thu hút nhân lực trình độ cao hiện nay còn thiếu đồng bộ và thiếu khả thi đối với từng nhóm đối tượng, lĩnh vực cần thu hút. Các chính sách này chưa đủ mạnh để thu hút trí thức KH&CN giỏi người Việt Nam ở nước ngoài về nước tham gia giải quyết những vấn đề KH&CN quan trọng của các bộ/ngành, địa phương, đất nước. Bên cạnh đó, việc tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi thu hút còn mang tính chắp vá, hình thức; kinh phí để triển khai thực hiện chính sách còn rất hạn chế, thủ tục tài chính còn rườm rà, phức tạp. Kết luận số 86-KL/TW ngày 24.1.2014 của Bộ Chính trị đã nhận định: “Chính sách thu hút nhân lực



chất lượng cao thời gian qua nhìn chung chưa đủ sức thu hút mạnh mẽ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang. Một số thu hút được thì còn lúng túng, bị động trong bố trí, sử dụng; có nơi còn tư tưởng hẹp hòi, định kiến, không mạnh dạn đề bạt cán bộ trẻ, dẫn tới cán bộ không yên tâm công tác, thiếu tập trung suy nghĩ nghiên cứu, không phát huy được hết năng lực, sở trường, gây lãng phí nguồn lực, phát sinh dư luận không tốt về chủ trương sử dụng nhân tài của Đảng và Nhà nước”. Ngoài ra, việc thu hút chưa gắn với sử dụng, nói cách khác, chưa xác định được chính xác các lĩnh vực cần thu hút, các nhiệm vụ cụ thể cần sử dụng trí thức KH&CN trình độ cao để triển khai thực hiện nên nhiều trường hợp không thu hút đúng đối tượng, không sử dụng có hiệu quả đối tượng đã thu hút, từ đó không giữ chân được họ.

Theo số liệu của Bộ Ngoại giao, hiện nay có hơn 4,5 triệu người Việt Nam sinh sống và làm việc

tại trên 100 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có khoảng 300.000 trí thức (chiếm khoảng 15% cộng đồng). Lực lượng trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài rất tiềm năng và trong hầu hết các ngành, kể cả ngành kỹ thuật cao như vũ trụ, hàng không... đều có người Việt Nam. Trong số đó, lực lượng trí thức trẻ được đào tạo bài bản, tiếp cận môi trường KH&CN tiên tiến và hiện đại, có năng lực sáng tạo cao ngày càng gia tăng, đang dần làm thay đổi cơ cấu cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Đây là nguồn tài sản quý giá, một nguồn lực quan trọng cần thu hút để phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Về tâm lý, nhìn chung các trí thức KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài đều mong muốn trở về nước làm việc, cống hiến sức lực và trí tuệ của mình cho quê hương đất nước. Nếu có cơ chế, chính sách, môi trường và điều kiện làm việc thuận lợi để thu hút, phát huy hiệu quả vai trò của đội ngũ trí thức này sẽ tạo cơ hội to lớn để phát triển KH&CN trong nước, phục vụ thiết thực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Phát huy vai trò trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài

Từ phân tích nêu trên, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp nhằm thu hút và sử dụng có hiệu quả đội ngũ trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài như sau:

Một là, thiết lập Mạng lưới chuyên gia KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài. Để thiết lập mạng lưới này cần 4 yếu tố: xác định các lĩnh vực KH&CN ưu tiên cần thu hút chuyên gia; xây dựng tiêu chí của chuyên gia khoa học cần thu hút trong từng lĩnh vực KH&CN; xây dựng kế hoạch thu hút, trong đó xác định rõ số chuyên gia cần thu hút trong mỗi lĩnh vực, ở từng giai đoạn phát triển; có cơ chế để liên kết giữa các chuyên gia KH&CN. Việc xây dựng và phát triển Mạng lưới chuyên gia khoa học có thể được thực hiện thông qua nhiều phương thức như: hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực; mạng lưới đại diện KH&CN ở nước ngoài; Quỹ VEF và một số quỹ tương tự; giới thiệu của các nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài... Trên cơ sở đó, nắm bắt, trao đổi thông tin với các nhà khoa học, mời họ tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế, tham gia thực hiện nhiệm vụ KH&CN, giảng dạy và các hoạt động tư vấn, phản biện ở trong nước... Các hoạt động này cần được duy trì thường xuyên nhằm tạo lập mối quan hệ thân thiện, hợp tác chặt chẽ giữa các thành viên của mạng lưới chuyên gia khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài.

Hai là, có chính sách đãi ngộ tương xứng và đồng bộ về lương, phụ cấp, thủ tục xuất nhập cảnh và cư trú, ngoại hối, thuế, phí, nhà ở và hỗ trợ ổn định cuộc sống cho các nhà khoa học và gia đình họ;

tôn vinh và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhà khoa học để thu hút, động viên, khuyến khích và giữ chân được các nhà khoa học Việt kiều về nước làm việc. Các chính sách (bao gồm chính sách chung và chính sách cụ thể) cần cá biệt hóa với từng nhóm đối tượng trong các lĩnh vực KH&CN cụ thể.

Ba là, tạo môi trường làm việc thuận lợi để trí thức KH&CN khi trở về nước làm việc có thể hợp tác và hoà nhập được với văn hoá, học thuật ở trong nước và với các đồng nghiệp trong nước. Tạo điều kiện làm việc thuận lợi về cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trạm trại thực nghiệm hiện đại tương tự như ở các nước có nền khoa học phát triển để thu hút các nhà khoa học giỏi người Việt Nam ở nước ngoài về làm việc.

Thực tế cho thấy, chính sách đãi ngộ về lương cho nhà khoa học tuy là quan trọng, là điều kiện cần nhưng chưa đủ và không phải là yếu tố hàng đầu để thu hút các nhà khoa học Việt kiều trở về nước làm việc. Điều quan trọng nhất đối với nhà khoa học là môi trường làm việc chuyên nghiệp, sự hợp tác của các đồng nghiệp, cơ hội chia sẻ chuyên môn với các nhà khoa học trong và ngoài nước thông qua các diễn đàn khoa học, hội thảo quốc tế.

Ngày 18.5.2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 50/2015/NĐ-CP về việc thành lập Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc (V-KIST) trên cơ sở hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Chính phủ Hàn Quốc và đầu tư của Chính phủ Việt Nam. V-KIST sẽ là địa chỉ quan trọng, nơi thí điểm áp dụng cơ chế, chính sách đãi ngộ theo thông lệ quốc tế để thu hút

chuyên gia, nhà khoa học giỏi ở trong và ngoài nước đến làm việc. Từ đây, sẽ tạo ra những sản phẩm KH&CN có giá trị cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhu cầu của các ngành kinh tế và nhu cầu của xã hội.

Bốn là, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ giữa chính sách thu hút với chính sách sử dụng trí thức KH&CN; việc thu hút phải xuất phát từ sử dụng, nếu không sẽ lãng phí, không hiệu quả và không giữ chân được nhà khoa học. Điều này đòi hỏi khi thu hút, sử dụng các trí thức KH&CN giỏi từ nước ngoài về làm việc cần phải xác định rõ nhiệm vụ và có các dự án nghiên cứu cụ thể, gắn với mục tiêu có sản phẩm cụ thể, tạo ra hiệu quả kinh tế - xã hội. Hiệu quả kinh tế - xã hội sẽ là thước đo để kiểm chứng tính đúng đắn của chính sách này.

Năm là, đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức tập hợp, vận động trí thức người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là trí thức trẻ, đặc biệt lưu ý tranh thủ vận động, tiếp xúc những trí thức KH&CN có uy tín và ảnh hưởng lớn trong cộng đồng khoa học ở nước ngoài. Khắc phục tư tưởng định kiến, mặc cảm với quá khứ của một bộ phận trí thức Việt kiều. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào cung cấp kịp thời, chính xác về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta để trí thức Việt kiều biết trong nước cần gì và làm thế nào để họ có thể đóng góp trí tuệ và tâm huyết của mình cho đất nước.